

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HCMC

BẢN SAO
COPY

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
HCMC UNIVERSITY OF TECHNOLOGY



BẢNG ĐIỂM CAO HỌC

ACADEMIC TRANSCRIPT

No: 756/ĐD-ĐHBK-ĐTSDH

ACADEMIC TRANSCRIPT (COPY)

Full Name: **Pham Ba Thao**
Date of Birth: **02/02/1973**
Student ID: **12060483**
Program Type: **By course**
Discipline: **Thermal Engineering**

Sex: **Male**
Place of Birth: **Thanh Hoa**
Year of Entry: **2012**
Degree Number: **BM: 00202/18KH2/2014**
Program Level: **Master**

No.	Subject Code	Subject Title	Credits	Points	Notes
Semester 1/2012-2013					
1	021004054	Two-phase Flow	2	6.5	
2	021004072	Absorption Chiller in Air Conditioning Engineering	2	5.5	
3	021004069	Thermodynamics	2	8.0	
4	021004071	Renewable Energy	3	7.0	
5	021004055	Combustion Process	2	7.0	
6	021004070	Heat Transfer	3	6.5	
Semester 2/2012-2013					
7	100126090	Climate Change & Sustainable Development	2	6.0	
8	021004074	Energy Conservation and Management	2	8.5	
9	100225079	Green Technology and Clean Energy	2	8.5	
10	340000025	Methodology of Scientific Research	2	6.4	
11	021004063	Heat Recovery	2	7.0	
12	340000020	Philosophy	4	6.5	
13	021004067	Thermal Power Center	2	7.5	
Semester 1/2013-2014					
14	150300030	English	0	Pass	Bachelor Degree in Foreign Language's Holder
	340000005	Master's Thesis	15	7.80	
Total number of credits, GPA:			45	7.23	
Degree Classification: Good					

November 06, 2014
On behalf of RECTOR
Dean of Graduate School
(Signed)

Số: 756/BĐ-ĐHBK-ĐTSDH

BANG DIEM CAO HỌC
(BẢN SAO)

Họ và tên: Phạm Bá Thảo
Sinh ngày: 02/02/1973
Mã số HV: 12060483
Loại CTĐT: Giảng dạy môn học + LVThS
Chuyên ngành: Công Nghệ Nhiệt

Giới tính: Nam
tại: Thanh Hóa
Khóa: 2012
Số hiệu bằng: BM: 00202/18KH2/2014

Số TT	Mã MH	Tên MH	Số tín chỉ	Điểm	Ghi chú
HK 1/2012-2013					
1	021004054	Dòng hai pha	2	6.5	
2	021004072	Máy lạnh hấp thu trong kỹ thuật điều hòa không khí	2	5.5	
3	021004069	Nhiệt động	2	8.0	
4	021004071	Năng lượng tái tạo	3	7.0	
5	021004055	Quá trình cháy	2	7.0	
6	021004070	Truyền nhiệt	3	6.5	
HK 2/2012-2013					
7	100126090	Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	2	6.0	
8	021004074	Bảo toàn và quản lý năng lượng	2	8.5	
9	100225079	Công nghệ xanh và năng lượng sạch	2	8.5	
10	340000025	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	6.4	
11	021004063	Thu hồi nhiệt thải	2	7.0	
12	340000020	Triết học	4	6.5	
13	021004067	Trung tâm nhiệt điện	2	7.5	
HK 1/2013-2014					
14	150300030	Anh văn	0	đạt	ĐH ngoại ngữ
	340000005	Luận văn thạc sĩ	15	7.80	
Số tín chỉ, Điểm trung bình toàn khóa tích lũy:			45	7.23	
Xếp loại tốt nghiệp: Khá					

Tên đề tài: Nghiên cứu thiết kế thiết bị khi hóa than hơi nước loại ghi quay cấp liệu liên tục

Bảo vệ ngày 15-07-2014, tại Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ gồm:

- 1- Chủ tịch hội đồng : GS.TS LÊ CHÍ HIỆP
- 2- Thư ký hội đồng : TS. HÀ ANH TÙNG
- 3- Ủy viên Phản biện 1 : TS. NGUYỄN THẾ BẢO
- 4- Ủy viên Phản biện 2 : PGS.TS HOÀNG AN QUỐC
- 5- Ủy viên hội đồng : TS. NGUYỄN VĂN TUYẾN

Ngày 06 tháng 11 năm 2014

TS. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO SDH

(Chữ ký)
TS. Lê Trung Chơn

THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI

Điểm thang 4		Điểm thang 10	Xếp loại	
Điểm chữ	Điểm số			
A ⁺	4.0	9.00 ÷ 10.00	Xuất sắc	Đạt
A	3.5	8.00 ÷ 8.99	Giỏi	
B ⁺	3.0	7.00 ÷ 7.99	Khá	
B	2.5	6.00 ÷ 6.99	Trung bình khá	
C	2.0	5.00 ÷ 5.99	Trung bình	
D ⁺	1.5	4.00 ÷ 4.99	Yếu	Không đạt
D	1.0	3.00 ÷ 3.99		
F	0.0	0.00 ÷ 2.99 13 (Vắng thi) 11 (Cấm thi)	Kém	
X	-	12 (Miễn thi) 15 (Điểm đạt)		

GRADING SYSTEM

4-point grading scale		10-point grading scale	Standing	
Grade letter	Grade point			
A ⁺	4.0	9.00 ÷ 10.00	Excellent	Pass Grades
A	3.5	8.00 ÷ 8.99	Very Good	
B ⁺	3.0	7.00 ÷ 7.99	Good	
B	2.5	6.00 ÷ 6.99	Above Average	
C	2.0	5.00 ÷ 5.99	Average	
D ⁺	1.5	4.00 ÷ 4.99		Fail Grades
D	1.0	3.00 ÷ 3.99		
F	0.0	0.00 ÷ 2.99 13 (Absence) 11 (Exclusion)	Fail	
X	-	12 (Exemption) 15 (Pass)		